CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
DN: C=VN, L=BẮC NINH, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:2300105790, E=MINHNTH@DABACO.VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2022.04.08 15:41:46+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
DABACO GROUP

DABACO GROUP

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

DABACO GROUP

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
Số 35 Lý Thái Tổ, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
ĐT: (0222) 382 6077 - 3 896 000 FAX: (0222) 3 896 000
EMAIL: contact@dabaco.com.vn WEBSITE: dabaco.com.vn

DABACO GROUP.
No. 35, Ly Thai To Street, Bac Ninh City, Bac Ninh Province
TEL: (0222) 382 6077 - 3 896 000 FAX: (0222) 3 896 000
EMAIL: contact@dabaco.com.vn WEBSITE: dabaco.com.vn

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Thời gian: 8 giờ 30 ngày 29 tháng 04 năm 2022
- Địa điểm: Hội trường tầng 4 Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, số 35 đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h00	***Đăng ký và kiểm tra tư cách Cổ đông***	*Ban tổ chức*
	I. Khai mạc	
8h30	1. Ổn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu	*Ban tổ chức*
8h40	2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	*Ban kiểm tra tư cách cổ đông*
8h45	3. Giới thiệu & thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội	*Ban tổ chức*
8h50	4. Thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội	*Ban tổ chức*
	II. Nội dung	
9h00	Trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban TGĐ	*HĐQT/BTGĐ*
9h30	Trình bày tờ trình của HĐQT	*Hội đồng quản trị*
9h40	Trình bày Báo cáo và Tờ trình của Ban Kiểm soát	*Ban kiểm soát*
10h00	Các cổ đông tiến hành thảo luận	*Chủ tọa, cổ đông*
11h00	Biểu quyết thông qua các nội dung	*Chủ tọa, cổ đông, Ban kiểm phiếu*
11h10	Nghỉ giải lao 10 phút	
11h20	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	*Ban thư ký*
11h30	***III. Bế mạc đại hội***	

Nơi nhận:
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHCĐ;
- Cổ đông công ty;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Nguyễn Như So

DABACO GROUP

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
Số 35 Lý Thái Tổ, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
ĐT: (0222) 382 6077 - 3 896 000 FAX: (0222) 3 896 000
EMAIL: contact@dabaco.com.vn WEBSITE: dabaco.com.vn

DABACO GROUP.
No. 35, Ly Thai To Street, Bac Ninh City, Bac Ninh Province
TEL: (0222) 382 6077 - 3 896 000 FAX: (0222) 3 896 000
EMAIL: contact@dabaco.com.vn WEBSITE: dabaco.com.vn

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam.

- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (sau đây gọi chung là cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

- Cổ đông và các bên tham gia Đại hội cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II. ĐIỀU KIỆN THAM DỰ, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2: Điều kiện tham dự Đại hội

Là các cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập (ngày đăng ký cuối cùng là ngày 29/3/2022).

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Quyền của cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia thảo luận trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình.

- Mỗi cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết (ghi tên cổ đông, mã cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có).

- Tại Đại hội, các cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

- Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa.

- Cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/CCCD/hộ chiếu đối với cá nhân, Giấy CNĐKDN/Giấy phép hoạt động đối với tổ chức) và Giấy ủy quyền hợp lệ (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi đại diện theo pháp luật và đóng dấu của pháp nhân/tổ chức đó.

- Cổ đông phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do Công ty chỉ định có trách nhiệm: Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình; Tiếp nhận giấy tờ của Đại biểu và cổ đông tới tham dự; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết theo đúng mẫu quy định; Tổng hợp kết quả và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- Trường hợp người đến tham dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và phát tài liệu Đại hội.

Điều 5: Đoàn chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch gồm tối đa 5 thành viên do Ban Tổ chức đại hội giới thiệu và được đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm chủ tọa Đại hội.

2. Quyền và trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch.

- Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, trật tự.

- Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6: Ban thư ký Đại hội

Ban thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.

- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 3 người do Đoàn chủ tịch giới thiệu, được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.

- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm quy định biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết.

- Lập và công bố biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội.

Chương III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam.

DABACO GROUP

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
Số 35 Lý Thái Tổ, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
ĐT: (0222) 382 6077 - 3 896 000 FAX: (0222) 3 896 000
EMAIL: contact@dabaco.com.vn WEBSITE: dabaco.com.vn

DABACO GROUP.
No. 35, Ly Thai To Street, Bac Ninh City, Bac Ninh Province
TEL: (0222) 382 6077 - 3 896 000 FAX: (0222) 3 896 000
EMAIL: contact@dabaco.com.vn WEBSITE: dabaco.com.vn

Điều 9: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Tất cả các vấn đề được thông qua bằng cách giơ phiếu biểu quyết. Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần ***(đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến)*** đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

2. Nguyên tắc thông qua: Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận; các quyết định của Đại hội thuộc các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam phải được ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 10: Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11: Điều khoản thi hành

1. Cổ đông tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Người nào vi phạm Quy chế này thì tuỳ theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét, xử lý theo qui định.

2. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 biểu quyết thông qua.

3. Cổ đông và những người tham dự họp có trách nhiệm thực hiện các qui định tại Quy chế này./.

Nơi nhận:
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cổ đông công ty;
- Ban tổ chức Đại hội;
- Lưu VP.HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

M.S.D.N 2300105790 C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
TP. BẮC NINH - T. BẮC NINH

Nguyễn Như So

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---	---

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2022)

Kính thưa quý vị cổ đông!

Trước tiên, tôi xin cảm ơn toàn thể Quý cổ đông đã tham gia buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam ngày hôm nay.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, tôi xin báo cáo về hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Bước sang năm 2021, kinh tế thế giới, thương mại toàn cầu có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa vững chắc. Trên thế giới, một số quốc gia đã đạt kết quả bước đầu trong triển khai tiêm vắc-xin phòng Covid-19, kiểm soát tình trạng lây lan của dịch bệnh, đang tiến dần tới miễn dịch cộng đồng và dần mở cửa nền kinh tế. Tuy nhiên, các biến chủng mới Covid-19 liên tục xuất hiện, một số quốc gia phải tái lập các biện pháp phòng chống dịch bệnh, làm hạn chế nguồn cung, khó khăn trong giao thương đã làm tăng giá cả hàng hóa và lạm phát, các quốc gia phải cân bằng giữa kiềm chế lạm phát, nợ công và duy trì chính sách tài khóa, tiền tệ nới lỏng để phục hồi kinh tế. Ngoài ra, việc một số quốc gia lớn thực hiện chính sách "siêu nới lỏng" về tài chính và tiền tệ, gây áp lực lạm phát, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro về bong bóng tài sản.

Trong nước, nhiều sự kiện chính trị quan trọng của đất nước như Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026... được tổ chức thành công. Kế thừa những kết quả quan trọng, ấn tượng đã đạt được của năm 2020, nền kinh tế nước ta tiếp tục duy trì đà phục hồi trong những tháng đầu năm, song vẫn còn rất nhiều khó khăn, thách thức, chủ yếu đến từ các đợt bùng phát với biến chủng mới của dịch Covid-19, tăng giá bất động sản, hàng hóa, nguyên vật liệu, chi phí vận tải, rủi ro thương mại quốc tế…

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai toàn diện, đồng bộ và quyết liệt các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021. Mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức, song với sự nỗ lực, quyết tâm, đoàn kết một lòng của toàn thể CBCNV Tập đoàn, kết quả sản xuất kinh doanh của toàn Tập đoàn đã hoàn thành kế hoạch đề ra.

Nhìn lại một năm hoạt động sản xuất kinh doanh, Tập đoàn Dabaco Việt Nam có một số thuận lợi và khó khăn chủ yếu như sau:

1. Thuận lợi:

- Đội ngũ lãnh đạo Tập đoàn có bề dày kinh nghiệm trên 25 năm trong ngành, luôn bản lĩnh, nỗ lực, năng động, nhạy bén, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành; thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao, bám sát các chỉ tiêu kế hoạch, cộng với sự nỗ lực, phấn đấu của đội ngũ cán bộ quản lý của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật của Tập đoàn và các đơn vị thành viên có trình độ, kinh nghiệm, được đào tạo bài bản và thường xuyên được tham gia bồi dưỡng, tập huấn; Tăng cường hợp tác quốc tế về kỹ thuật với nhiều Tập đoàn, Trường Đại học tại nhiều quốc gia trên thế giới.

- Định hướng phát triển đúng đắn trong việc đầu tư về khoa học công nghệ cao trong sản xuất và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu.

- Tập đoàn luôn quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc hiện đại, bài bản và áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới vào từng lĩnh vực hoạt động, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để CBCNV yên tâm công tác; Các chế độ, chính sách tiền lương, tiền thưởng được điều chỉnh kịp thời, phù hợp với từng thời điểm.

2. Khó khăn:

- Năm 2021, ngành chăn nuôi phải đối mặt với khó khăn kép về tình hình dịch bệnh cả trên người và vật nuôi. Dịch bệnh Covid 19 với nhiều biến chủng mới lây lan nhanh dẫn đến nhiều đợt giãn cách xã hội, hoạt động SXKD, giao thương đình trệ, chi phí tăng cao do vừa sản xuất vừa chống dịch. Bên cạnh đó dịch bệnh trên đàn gia súc và gia cầm vẫn xảy ra thường xuyên và diễn biến khó lường như: lở mồm long móng, tai xanh và đặc biệt là dịch tả lợn Châu phi tái bùng phát mạnh, làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động chăn nuôi và tiêu thụ sản phẩm.

- Mức độ cạnh tranh trong ngành ngày càng khốc liệt, tình hình biến động giá cả nông sản – thực phẩm, tỉ giá ngoại tệ làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất TACN.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

1. Đánh giá chung kết quả SXKD năm 2021:

Trong bối cảnh khó khăn của tình hình dịch bệnh, Tập đoàn Dabaco và các công ty con hoạt động SXKD trong lĩnh vực thiết yếu nên phải thực hiện nhiệm vụ kép "vừa đảm bảo tổ chức SXKD ổn định, cung cấp các mặt hàng thực phẩm thiết yếu cho người tiêu dùng, vừa đảm bảo nhiệm vụ phòng chống dịch, an toàn tuyệt đối cho người lao động và khách hàng", Ban lãnh đạo Tập đoàn xác định dù ở bất cứ hoàn cảnh nào, khó khăn đến đâu vẫn tiếp tục sản xuất theo phương

châm "**an toàn, linh hoạt, hiệu quả**". Với tâm thế **"Chủ động trong mọi tình huống",** Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn bám sát mục tiêu định hướng chiến lược của Tập đoàn. Đồng thời chỉ đạo sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị thành viên. Nhờ chính sách điều hành linh hoạt, nhạy bén và thích ứng nhanh cùng với sự nỗ lực, đoàn kết, quyết tâm của toàn thể CBCNV, kết quả năm 2021 Tập đoàn đã hoàn thành tốt kế hoạch được giao.

Một số chỉ tiêu chính đạt được như sau:

- Doanh thu (bao gồm tiêu thụ nội bộ): 19.994 tỷ đồng, đạt 129% kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế: 979,6 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế: 829,5 tỷ đồng, đạt 100,3% kế hoạch.

- Giá trị tài sản tại thời điểm 31/12/2021: 10.862 tỷ đồng, tăng 7,54% so với năm 2020.

- Vốn chủ sở hữu: 4.685 tỷ đồng, tăng 11,39% so với năm 2020.

- Các chế độ chính sách của Đảng và qui định của pháp luật đều được Công ty thực hiện tốt; Đảm bảo các chế độ, chính sách cho người lao động.

- Chú trọng duy trì và mở rộng các hoạt động xã hội, vì cộng đồng, kịp thời chung tay cùng đất nước và người dân Việt Nam vượt qua khó khăn do thiên tai, dịch bệnh.

- Triển khai đồng bộ giải pháp đầu tư công nghệ cao, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; kiên định mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

2. Đánh giá các lĩnh vực sản xuất kinh doanh năm 2021:

2.1. Đối với lĩnh vực thức ăn chăn nuôi:

Nhìn chung, tình hình tiêu thụ thức ăn chăn nuôi năm 2021 gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh kéo dài và diễn biến khó lường, các bệnh lở mồm long móng, tai xanh vẫn xảy ra tương đối nhiều, đặc biệt là dịch tả lợn Châu phi tái bùng phát trở lại ở nhiều tỉnh, thành, tâm lý người chăn nuôi luôn lo lắng, e dè, không dám đầu tư trở lại, công tác tái đàn gặp rất nhiều khó khăn. Ngoài ra, dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp cũng làm ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt của đời sống xã hội (từ giãn cách xã hội đến công tác cách ly, kiểm soát...) khiến việc đi lại, giao dịch và vận chuyển hàng hóa, tiêu thụ gặp rất nhiều khó khăn. Cạnh tranh cao giữa các công ty trong ngành làm ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ của công ty. Sản lượng TĂCN tiêu thụ ra thị trường của toàn công ty năm 2021 đạt 92% kế hoạch và tăng 11,9% so với năm 2020.

2.2. Đối với lĩnh vực sản xuất lợn giống và chăn nuôi lợn thịt:

- Lợn giống:

+ Sản lượng lợn con cai sữa tiêu thụ: 185.432 con, đạt 120% kế hoạch.

+ Sản lượng lợn sau cai sữa (lợn hậu bị) tiêu thụ: 2.857 tấn, đạt 80% kế hoạch.

+ Tinh lợn tiêu thụ: 263.307 liều, đạt 93% kế hoạch.

- Lợn thịt: sản lượng lợn thịt tiêu thụ: 57.047 tấn, đạt 79% kế hoạch.

Năm 2021, tình hình chăn nuôi vẫn gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh kéo dài và diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, nhờ ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi và thực hiện tốt các quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, tất cả các đơn vị trong Tập đoàn đều bảo vệ an toàn được đàn lợn. Hầu hết các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chính đều đạt hoặc xấp xỉ đạt kế hoạch đề ra như: số con sinh ra còn sống/nái/năm (Công ty Hạt nhân, Công ty Phú Thọ đạt 104% kế hoạch, Công ty Lương Tài đạt 103% kế hoạch, Công ty Lạc Vệ đạt 100% kế hoạch); số con cai sữa/nái/năm (Công ty Hạt nhân đạt 107% kế hoạch, Công ty Lương Tài đạt 103% kế hoạch, Công ty Phú Thọ đạt 101% kế hoạch), tỉ lệ tiêu tốn thức ăn, tỉ lệ chết giảm... đã giúp các đơn vị tiết kiệm chi phí, đạt được hiệu quả SXKD.

2.3. Đối với lĩnh vực sản xuất gà giống và gà đẻ trứng:

- Đối với lĩnh vực gà giống: Từ đầu năm đến hết Quý 3 năm 2021, nhiều địa phương thực hiện giãn cách xã hội nên thị trường gà thịt tiêu thụ rất khó khăn. Đến Quý 4/2021, Nhà nước chuyển sang thực hiện chủ trương phòng dịch chủ động, linh hoạt theo tình hình mới, đảm bảo "vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế" nhưng tiêu dùng xã hội giảm mạnh khiến đầu ra khó khăn, gà quá tuổi không xuất bán được, từ đó dẫn đến khó khăn ở thị trường gà giống như: người chăn nuôi gà thịt thua lỗ nhiều dẫn đến giảm đàn, bỏ chuồng khiến khó tiêu thụ giống, gà giống bán ra giá thấp, bán không hết phải hủy... dẫn đến kết quả kinh doanh không đạt kế hoạch đề ra.

Năm 2021, Công ty gà giống đã đưa 3 bộ giống mới (Gà M1, Gà N1, Gà N2) vào sản xuất, bước đầu chất lượng con giống đã được thị trường chấp nhận và người chăn nuôi đánh giá cao. Ngoài ra, Công ty đã chủ động hoàn thiện quy trình nuôi dưỡng, chăm sóc, thiết kế hệ thống cho ăn tự động riêng lẻ cho từng ô chuồng gà hậu bị, đưa một số thảo dược như rượu tỏi, men vào quy trình phòng bệnh, nghiên cứu cải tiến quy trình thụ tinh nhân tạo phù hợp với từng giống gà... Sức khỏe đàn giống ông bà, bố mẹ được cải thiện, lượng kháng sinh dùng hàng tháng giảm so với năm 2020.

- Đối với lĩnh vực gà đẻ trứng: Năm 2021, sản lượng trứng gà tươi tiêu thụ được 155 triệu quả, đạt 108% kế hoạch. Sản phẩm trứng chế biến đã được phân phối rộng rãi tại hầu hết các hệ thống siêu thị trên cả nước như Vinmart, Lotte, MM Mega, AEON, Metro… khu vực Miền Bắc, Miền Trung và Miền Nam và được người tiêu dùng đón nhận. Ngoài ra, Công ty cũng thực hiện tốt một số chỉ tiêu kỹ thuật như: tỷ lệ đẻ vượt tiêu chuẩn 1,8%, tỷ lệ chết ở gà hậu bị và gà đẻ đã được cải thiện nhiều so với các năm trước.

2.4. Lĩnh vực sản xuất bao bì và bạt nhựa:

Năm 2021, cũng như nhiều ngành kinh doanh khác, đại dịch Covid 19 xảy ra đã khiến cho việc vận chuyển, phân phối gặp nhiều khó khăn, tiêu thụ hàng chậm, nhiều trường hợp không thể vận chuyển và xuất bán ra nước ngoài được, giá cước tàu biển tăng cao ảnh hưởng không nhỏ đến sức cạnh tranh của đơn vị.

Mặc dù vậy, Công ty đã nỗ lực vượt qua khó khăn, xây dựng kế hoạch SXKD hợp lý, chất lượng sản phẩm bao bì đạt tốt, ổn định, đáp ứng nhu cầu thị trường, thực hiện tốt kế hoạch được giao và đạt được một số kết quả như sau:

- *Về sản phẩm bao bì:* Sản lượng tiêu thụ 66,1 triệu sản phẩm, đạt 92% kế hoạch, trong đó 74% tiêu thụ tại thị trường nội địa và 26% xuất khẩu trực tiếp sang các nước như Hàn Quốc, Mỹ...; Doanh thu đạt 100% kế hoạch, lợi nhuận đạt 127% kế hoạch.

- *Về sản phẩm bạt nhựa:* Năm 2021, Nhà máy sản xuất bạt nhựa bán ra thị trường 7 triệu kg sản phẩm, đạt 99% kế hoạch (trong đó bán ra trong nước chiếm 53,9% tổng sản lượng và bán xuất khẩu chiếm 46,1% tổng sản lượng); Doanh thu đạt 105% kế hoạch, lợi nhuận đạt 159% kế hoạch.

2.5. Lĩnh vực thương mại và dịch vụ:

Đại dịch covid 19 ảnh hưởng rõ nét nhất lên ngành thương mại - dịch vụ, những qui định về hạn chế đi lại, giao thương, tập trung đông người, thậm chí "phát phiếu đi chợ" đã làm cho các đơn vị hoạt động trong ngành này gặp rất nhiều khó khăn. Hoạt động kinh doanh khách sạn chủ yếu đến từ khu vực khách nhập cảnh cách ly. Hoạt động siêu thị chủ yếu để đảm bảo kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cho nhân dân, do vậy kết quả kinh doanh không đạt kế hoạch đề ra.

2.6. Về lĩnh vực sản xuất dầu thực vật:

Năm 2021, hoạt động kinh doanh của Công ty Dầu thực vật Dabaco đạt kết quả tốt, chất lượng sản phẩm luôn mang đến sự hài lòng cho khách hàng. Ngoài việc đáp ứng đủ nhu cầu sản lượng nguyên liệu cho các Nhà máy TACN trong Tập đoàn, Công ty còn tăng tỉ trọng bán nội địa và xuất khẩu sang các nước như Philippines, Malaysia, Trung Quốc.... Bên cạnh đó, thương hiệu dầu đóng chai COBA, UMI tuy mới có mặt trên thị trường chưa lâu nhưng đã được phân phối tới hầu hết các tỉnh, thành trong cả nước, được người tiêu dùng đón nhận và đánh giá cao. Kết quả doanh thu và lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

2.7. Đối với lĩnh vực chế biến thực phẩm:

Công ty thực phẩm tiếp tục nghiên cứu và đưa ra thị trường các sản phẩm chế biến từ thịt nhằm phát huy lợi thế về nguồn nguyên liệu trong chuỗi giá trị của Tập đoàn như xúc xích, đồ hộp, thịt hun khói… Bên cạnh phân phối tại các hệ thống siêu thị, cửa hàng thực phẩm an toàn, sản phẩm của công ty cũng được tin tưởng lựa chọn cho các khách sạn cao cấp và bếp ăn tập thể, đảm bảo dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm.

2.8. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và bất động sản:

- Năm 2021, Tập đoàn tiếp tục hoàn hiện các dự án dở dang gồm: Dự án Lotus Central (15 tầng), Dự án Parkview City (29 tầng); Dự án nhà ở xã hội; Hạ tầng Cụm CN & làng nghề Khúc Xuyên; Nhà máy thức ăn thủy sản Nutreco;

- Thúc đẩy đầu tư các dự án Khu chăn nuôi công nghệ cao tại các tỉnh theo chủ trương đã được phê duyệt và mở rộng hệ thống chăn nuôi gia công nhằm phát triển tổng đàn lợn đạt mục tiêu đề ra…

- Dự án đường H2 và dự án đối ứng thực hiện theo hình thức BT đang được tích cực triển khai, hiện đang thi công lòng đường, vỉa hè, hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, xử lý nền đất yếu….

- Bên cạnh đó, công tác chuẩn bị đầu tư đối với các dự án đã được Tập đoàn thông qua chủ trương đầu tư cũng được xúc tiến một cách khẩn trương và hiệu quả.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2021:

1. Tình hình hoạt động của HĐQT:

- Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, HĐQT luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chỉ đạo, điều hành, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, thực hiện tốt chức năng hoạch định chiến lược, tổ chức chỉ đạo và giám sát mọi mặt hoạt động của công ty, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các vấn đề về nhân sự và quản lý của Công ty theo thẩm quyền của HĐQT. Các hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT thông qua hình thức trực tiếp và/hoặc bằng văn bản.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp và ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời trên cơ sở bám sát tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên phối hợp với Ban Tổng Giám đốc kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh và đưa ra các giải pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh; Phối hợp với Ban kiểm soát tăng cường thực hiện chức năng giám sát thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT duy trì chế độ họp giao ban sản xuất định kỳ 1 tháng 1 lần thông qua hình thức họp trực tuyến với Ban Tổng Giám đốc và Giám đốc các đơn vị thành viên để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, đồng thời có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp, đảm bảo các quyết định chỉ đạo của HĐQT được kịp thời và bám sát tình hình SXKD thực tế của Công ty.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- ***Về hoạt động giám sát điều hành:***

Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021, HĐQT đánh giá Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành quá trình sản xuất kinh doanh của công ty bám sát các chỉ tiêu định hướng của Nghị quyết HĐQT, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra và tuân thủ các quy định của công ty và pháp luật.

- ***Về cơ cấu tổ chức:***

Tổng số thành viên Ban Tổng Giám đốc hiện tại gồm 7 người: 1 Tổng Giám đốc và 6 Phó Tổng Giám đốc. Ban Tổng Giám đốc quy định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban, nhằm phát huy năng lực, kinh nghiệm của từng thành viên trong các lĩnh vực được phân công.

3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Cơ cấu HĐQT của công ty đảm bảo 1/3 là thành viên HĐQT độc lập. Các thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo qui định; tham gia đầy đủ các cuộc họp và có ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT; tham gia giám sát hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý theo sự phân công của HĐQT.

Đánh giá về hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác, thành viên HĐQT độc lập nhận thấy:

- HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị, thực hiện đúng các quy định của pháp luật và của công ty. HĐQT tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ, thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ.

- Năm 2021 là một năm gặp nhiều khó khăn do đại dịch Covid 19 và dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm, HĐQT cùng với Ban điều hành đã nỗ lực hết sức trong việc ứng phó với diễn biến phức tạp của dịch bệnh, lãnh đạo Tập đoàn hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo ổn định thu nhập cho CBCNV cũng như quyền lợi của cổ đông và các bên liên quan.

IV. VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản trị doanh nghiệp, HĐQT xác định nâng cao chất lượng quản trị Công ty là một nội dung quan trọng trong định hướng chiến lược của Công ty nhằm xây dựng một hệ thống quản trị vững mạnh trên cơ sở vận dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất, kết hợp với sức mạnh tổng thể của các nguồn lực trong toàn hệ thống để kiểm soát, giám sát các hoạt động của doanh nghiệp một cách có trách nhiệm, minh bạch và hiệu quả.

Trong năm, Công ty cử nhân sự có trách nhiệm tham gia các khóa đào tạo, diễn đàn, hội thảo do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức liên quan đến thúc đẩy hoạt động quan hệ với nhà đầu tư/cổ đông; phương pháp xác định khí nhà kính và báo cáo khí nhà kính...

Các Báo cáo tình hình quản trị Công ty được công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn. Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh các qui định về quản trị công ty và công bố thông tin đảm bảo kịp thời, đúng quy định, phù hợp với các quy định của pháp luật về quản trị công ty áp dụng đối với công ty niêm yết.

V. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong công tác tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; bám sát tình hình diễn biến thực tế của thị trường đề ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, cụ thể:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của toàn Tập đoàn đạt 129% chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và 100,3% chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế. Đây là kết quả đáng ghi nhận của tập thể Lãnh đạo và CBCNV Tập đoàn, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh cả trên người và vật nuôi kéo dài suốt cả năm qua.

Bên cạnh đó, Tập đoàn luôn thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và qui định của Pháp luật; Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động; đảm bảo thu nhập bình quân của người lao động trên địa bàn ở mức cao; Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng và các hoạt động bảo vệ môi trường.

2. Thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2021 của ĐHĐCĐ.

3. Về cổ tức:

- Cổ tức năm 2020: Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020 tỷ lệ 10% trên mệnh giá cổ phần, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 11/06/2021.

- Cổ tức năm 2021: Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021, tỉ lệ cổ tức 2021 được thông qua dự kiến là 30% (20% bằng tiền và 10% bằng cổ phiếu), theo đó, HĐQT đã thực hiện như sau:

+ Chi trả tạm ứng cổ tức bằng tiền tỷ lệ 20%, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 30/9/2021.

+ Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 lần này, căn cứ vào tình hình thực tế và kết quả SXKD, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua tỉ lệ cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021 tại Tờ trình của HĐQT.

4. Về thanh toán thù lao năm 2021:

Căn cứ vào mức thù lao đã được thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021, HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao cho các Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2021 với tổng số tiền là 6.029 triệu đồng, bằng 0,7% LNST.

5. HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty. Việc soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính của công ty được thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ theo qui định.

6. Các nội dung khác được tổ chức triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch và qui định hiện hành.

VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY NGÀY 18/02/2022:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 18/02/2022 về lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty, HĐQT đã triển khai thực hiện, kết quả như sau:

1. Công ty đã đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh tại cơ quan có thẩm quyền và công bố theo quy định.

2. Hội đồng quản trị đã triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Nghị quyết ngày 18/02/2022 của ĐHĐCĐ, tỷ lệ 1:1, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 06/04/2022.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Năm 2022 được dự báo tiếp tục là một năm đầy khó khăn, thách thức của nền kinh tế thế giới và trong nước khi dịch COVID-19 vẫn diễn biến phức tạp với sự xuất hiện của các biến thể mới; chuỗi cung ứng - sản xuất – chế biến – tiêu thụ đứt gãy; dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm tiếp tục diễn biến phức tạp. Dịch tả lợn Châu Phi tái bùng phát trên nhiều tỉnh, thành cả nước ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc tổ chức nuôi tái đàn. Các ổ dịch cúm gia cầm trong nước có dấu hiệu bùng phát trở lại tại nhiều địa phương và có chiều hướng lây lan ra diện rộng…

Tuy nhiên với kinh nghiệm, năng lực, khả năng ứng phó dịch bệnh, sự đoàn kết nỗ lực của Tập đoàn. Ban lãnh đạo Tập đoàn kiên định mục tiêu chiến lược đã được phê duyệt cho giai đoạn 2020-2025: *Phát triển mạnh mẽ lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm ứng dụng công nghệ cao theo mô hình 3F (Feed – Farm – Food),* đồng thời tận dụng các cơ hội từ lĩnh vực kinh doanh khác để nâng cao hiệu quả, từ đó xây dựng các nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp cụ thể, hiệu quả để đạt được các mục tiêu chiến lược, trong đó đặc biệt chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao làm chủ khoa học, công nghệ; hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm..., nhằm nâng cao năng suất, hạ giá thành sản phẩm, đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của người tiêu dùng.

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD CHÍNH NĂM 2022:

Căn cứ vào năng lực sản xuất và các dự báo, đánh giá tình hình thị trường ngành nông nghiệp – thực phẩm năm 2022, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch SXKD trên cơ sở đánh giá thận trọng mọi yếu tố liên quan, đảm bảo tiêu chí tăng trưởng xanh và phát triển bền vững trình ĐHĐCĐ thông qua, với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	+/- so với 2021 (%)
1	Tổng doanh thu*	22.558 tỷ đồng	12,8%
2	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	918 tỷ đồng	10,7%

** Bao gồm cả doanh thu nội bộ.*

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CƠ BẢN:

Nhằm nâng cao năng lực sản xuất, thực hiện thành công mục tiêu chiến lược đã đề ra, Công ty tập trung đầu tư phát triển mở rộng các cơ sở sản xuất trong lĩnh vực chính và bổ trợ, đồng thời tích cực tìm kiếm các cơ hội để triển khai các dự án trong lĩnh vực khác nhằm tối đa hóa lợi ích cho Công ty, cổ đông, người lao động và toàn xã hội, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Rà soát, đầu tư hoàn chỉnh các dự án đang xây dựng dở dang gồm: Tòa nhà hỗn hợp Lotus Central 15 tầng tại đường Lý Thái Tổ; Tòa nhà 29 tầng tại đường Huyền Quang, TP Bắc Ninh; Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh....;

- Tích cực triển khai các dự án đã được phê duyệt và/hoặc đã được thông qua về mặt chủ trương tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước, đảm bảo phù hợp với các mục tiêu chiến lược ngắn hạn và dài hạn, bao gồm: Dự án đường H2 theo hình thức BT và các dự án đối ứng (Khu đô thị Vạn An và Khu đô thị Phong Khê, Khúc Xuyên); Khu nhà ở thị trấn Hồ; Các dự án khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Bình Phước, Hòa Bình, Thanh Hóa, Quảng Ninh; Dự án mở rộng khu chăn nuôi tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Dự án mở rộng Nhà máy ép dầu giai đoạn II tại Cụm công nghiệp xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Đầu tư xây dựng dự án Nhà máy sản xuất Vắc - xin động vật, nhằm phát triển lĩnh vực thuốc thú y và vắc xin.

- Đẩy mạnh công tác bồi thường GPMB, chuẩn bị đầu tư một số dự án để triển khai thực hiện vào thời điểm thích hợp.

- Triển khai các phương án hợp tác đầu tư dự án để phát triển chăn nuôi lợn tại khu vực các tỉnh phía nam.

- Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát và triển khai một số dự án phục vụ cho việc di chuyển địa điểm (nếu cần); các dự án mở rộng qui mô, nâng cao năng lực ngành sản xuất chính gồm thức ăn chăn nuôi, giống gia súc gia cầm và chăn nuôi tập trung, chế biến thực phẩm đáp ứng mục tiêu chiến lược đề ra.

- Rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt và/hoặc có chủ trương đầu tư gồm các dự án Khu đô thị, nhà ở, căn hộ; Cụm công nghiệp; dự án BT; dự án mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án không giới hạn qui mô vốn.

- Hội đồng quản trị tính toán và toàn quyền quyết định nguồn vốn đầu tư cho các dự án phù hợp với từng thời điểm.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch đầu tư, Hội đồng quản trị, Ban điều hành xác định và triển khai thực hiện một số nhóm giải pháp cơ bản sau đây:

1. Về công tác đầu tư phát triển: Đẩy nhanh tiến độ triển khai dứt điểm và đưa vào hoạt động các dự án dở dang nhằm hiện thực hóa hiệu quả đầu tư và tạo nguồn thu phục vụ tái đầu tư và phát triển; Song song tìm kiếm các nguồn vốn với chi phí hợp lý để đáp ứng nhu cầu về vốn đầu tư dự án và đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD của Tập đoàn.

2. Về tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Thực hiện nghiêm chỉnh và hiệu quả các qui trình sản xuất, quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001, 22000, HACCP, GMP và chương trình thực hành tốt 5S và cập nhật, áp dụng các tiêu chuẩn phù hợp khác.

- Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp quản lý trên nền tảng công nghệ số, chiến lược đa kênh trong tiếp cận sản phẩm và tiêu dùng hàng hoá, đảm bảo phù hợp và hiệu quả đối với mô hình công mẹ - con với qui mô hoạt động đa ngành nghề, đa lĩnh vực và trên phạm vi rộng.

3. Về kỹ thuật - chất lượng:

- Tiếp tục tập trung đầu tư về khoa học công nghệ nhằm tạo ra bộ sản phẩm có chất lượng xuất sắc, có sức cạnh tranh cao trên thị trường; các đơn vị trong Tập đoàn tích cực nghiên cứu, cải tiến, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, tiên tiến vào sản xuất, chăn nuôi nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hạ giá thành sản xuất.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về kỹ thuật với các Tập đoàn, các Trường Đại học có uy tín trong nước và quốc tế nhằm trao đổi, cập nhật các tiến bộ kỹ thuật mới, ứng dụng hiệu quả vào hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

4. Về nguyên liệu:

- Tính toán cơ cấu sử dụng nguyên liệu hợp lý, hiệu quả; đa dạng hóa nguồn cung cấp nguyên liệu; Làm tốt công tác dự báo diễn biến giá cả nguyên liệu và các yếu tố ảnh hưởng đến giá cả, quyết định thời điểm mua nguyên liệu với giá cả hợp lý nhất, đảm bảo yêu cầu sản xuất và dự trữ nguyên liệu.

5. Về sản phẩm và thị trường:

- Chú trọng phát triển các dòng sản phẩm chế biến sâu, có giá trị gia tăng cao như trứng gà vỏ xanh, trứng gà ăn liền Devi, dầu đậu nành cao cấp COBA, UMI, các sản phẩm chế biến từ thịt…

- Chuẩn hóa hệ thống nhận diện thương hiệu và triển khai các giải pháp truyền thông phù hợp nhằm nâng cao giá trị thương hiệu; Nghiên cứu mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm do Tập đoàn sản xuất.

- Khai thác hiệu quả lợi thế của bộ sản phẩm theo chuỗi giá trị từ sản xuất con giống, thức ăn chăn nuôi đến chế biến thực phẩm, tạo ra các kênh phân phối, tiêu thụ riêng và các sản phẩm hỗ trợ cho nhau, nhằm gia tăng giá trị cho sản phẩm và thương hiệu của Tập đoàn trên thị trường.

6. Về phát triển nguồn nhân lực:

Nâng cao năng lực quản lý, quản trị của đội ngũ lãnh đạo; chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, thu hút nhân tài, bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển đa ngành, đa lĩnh vực của Tập đoàn; Thực hiện chế độ đãi ngộ thỏa đáng về vật chất, tinh thần, động viên CBCNV đoàn kết, chủ động, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ đề ra.

Kính thưa Đại hội!

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 và những năm tiếp theo. Đề nghị các cổ đông tham gia đóng góp ý kiến để HĐQT, Ban Tổng Giám đốc hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thay mặt HĐQT, Ban Lãnh đạo Công ty tôi xin kính chúc tất cả các cổ đông và gia đình mạnh khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Nguyễn Như So

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2022)

Kính thưa: Quý vị cổ đông Công ty

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam, Báo cáo của Hội đồng Quản trị và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021, thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2021, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp, cùng với các cuộc họp giao ban hàng tháng do chủ tịch HĐQT chủ trì. Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm và năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT.

- HĐQT đã ban hành 05 Nghị quyết tập trung thông qua những vấn đề lớn như: vay vốn, thành lập công ty con, thông qua đầu tư 1 số dự án mới và các vấn đề lớn khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Hoạt động điều hành của HĐQT luôn tuân thủ các quy chế, quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò định hướng, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của công ty, kịp thời đưa ra các biện pháp hiệu quả, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ đúng pháp luật, đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch, nhiệm vụ theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Nghị quyết HĐQT đưa ra đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật và bám sát thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo tính dân chủ và thống nhất cao. Việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả. Công bố thông tin các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT duy trì chế độ họp giao ban sản xuất định kỳ 1 tháng 1 lần với Ban Tổng giám đốc, giám đốc các ban chuyên môn, các công ty thành viên và đơn vị trực thuộc. Về hình thức, nội dung, phương thức tổ chức có sự phù hợp, sát thực theo từng thời điểm.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện đúng các quy định của Pháp luật và Công ty. Điều hành và chỉ đạo sát sao mọi hoạt động của công ty theo đúng các mục tiêu đã được đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Ban Tổng Giám đốc đã bám sát nhiệm vụ, tham gia công tác điều hành với tinh thần trách nhiệm cao trong từng lĩnh vực phụ trách để hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

3. Hoạt động của cán bộ quản lý khác:

Dưới sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc các cán bộ quản lý khác của công ty cũng đều thực hiện tốt các mục tiêu sản xuất kinh doanh mà HĐQT đã đề ra.

II. VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

1. Tổng doanh thu: 19.994 tỷ đồng (bao gồm cả nội bộ) đạt 129% kế hoạch.

2. Lợi nhuận sau thuế: 829,5 tỷ đồng, đạt 100,3% kế hoạch.

3. Tài sản và vốn chủ sở hữu:

- Tổng tài sản là: 10.862,5 tỷ đồng, tăng 7,54% so với năm 2020.

- Vốn chủ sở hữu là: 4.685,9 tỷ đồng, tăng 11,39% so với năm 2020.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2021

- Báo cáo tài chính được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Báo cáo tài chính kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (sáu tháng và một năm).

- Trích lập, sử dụng quỹ đúng nguyên tắc, tỷ lệ mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, đầy đủ và đảm bảo tính minh bạch mọi thông tin về hoạt động tài chính của Công ty. Công tác hạch toán, quyết toán nộp cơ quan thuế đầy đủ và kịp thời.

- Tình hình tài chính của công ty năm 2021

+ Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) là 7,9%

+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) là 18,6%

+ Tỷ suất sinh lời trên doanh thu thuần (ROS) là 7,7%

+ Hiệu quả sử dụng chi phí là 8,37%

+ Hệ số thanh toán tức thời là 0,039 lần

+ Hệ số thanh toán nhanh là 0,277 lần

+ Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn là 1,09 lần

+ Hệ số thanh toán lãi vay là 6,375 lần

+ Hệ số nợ trên tổng tài sản là 0,569 lần

+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu là 7.199 đồng/cổ phiếu.

IV. VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:

- Năm 2021, Tập đoàn tiếp tục hoàn thành công tác xây dựng và bàn giao, đưa vào sử dụng một số dự án gồm: Chung cư cao cấp Lotus Central (15 tầng), Nhà máy TACN thủy sản Nutreco.

Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng tích cực đẩy nhanh tiến độ, triển khai một số dự án đã được phê duyệt hoặc thông qua về chủ trương gồm: Dự án Tòa nhà hỗn hợp tại đường Huyền Quang (29 tầng); Dự án nhà ở xã hội Khắc Niệm; Dự án tuyến đường H2; Các Dự án khu chăn nuôi lợn tại Thanh Hóa, Quảng Ninh và Phú Thọ mở rộng...

V. VỀ VIỆC THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, ĐẢM BẢO LỢI ÍCH GIỮA NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CỔ ĐÔNG:

- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (bao gồm: nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các nghĩa vụ tài chính khác):

Mặc dù năm 2021 là năm rất nhiều khó khăn do diễn biến phức tạp của dịch Covid 19 cũng như dịch tả lợn Châu phi, song Công ty vẫn thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đảm bảo thu nhập, công ăn việc làm ổn định, chế độ phúc lợi cho người lao động.

Năm 2021, Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ cho ngân sách Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các cổ đông:

+ Thực hiện nghiêm chỉnh việc công bố thông tin theo đúng quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đăng tải đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên website, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và nhà đầu tư nắm bắt kịp thời.

+ Thực hiện thanh toán phần cổ tức còn lại năm 2020, tỷ lệ 10% bằng cổ phiếu theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị đã tiến hành chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc trả cổ tức năm 2020 tỷ lệ 10% bằng cổ phiếu theo quyết định số 225/QĐ- HĐQT ngày 27/05/2021, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 11/06/2021.

+ Hội đồng quản trị đã tiến hành chốt danh sách cổ đông để thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền, tỷ lệ 20%/cổ phiếu theo Nghị quyết số 432/QĐ-HĐQT ngày 13/09/2021, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 30/09/2021.

VI. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Báo cáo hoạt động của Ban

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát công ty đã họp 03 cuộc họp, tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính công ty, đảm bảo tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cũng như quy định của pháp luật và Điều lệ công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công ty và cổ đông.

- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện những nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Giám sát đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị của Ban điều hành Công ty.

- Triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Ban kiểm soát cũng tham gia dự họp đầy đủ các cuộc họp giao ban hàng tháng của chủ tịch HĐQT với các công ty con trong Tập đoàn.

- Phối hợp với HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Tập đoàn năm 2021, theo đó, Công ty TNHH Ernst & Young được chọn là đơn vị kiểm toán cho Tập đoàn năm 2021.

- Chủ động phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng Ban chuyên môn trong công việc.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp và đóng góp ý kiến trong việc giám sát hoạt động của công ty trong các cuộc họp.

- Thẩm định, soát xét Báo cáo tài chính quý/năm.

- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin.

- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các quyết định của Ban kiểm soát

Thực hiện theo đúng quy định pháp luật và điều lệ hoạt động của Công ty, Ban đã tổ chức các cuộc họp đánh giá kết quả hoạt động của Ban, từng thành viên cũng như các hoạt động quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh của Công ty. Các cuộc họp đều được lập biên bản đầy đủ nội dung và kết luận của từng cuộc họp.

3. Báo cáo tự đánh giá hoạt động của các thành viên trong Ban:

Ban kiểm soát đã hoàn thành kế hoạch hoạt động năm 2021 được ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Các thành viên trong Ban kiểm soát chấp hành đầy đủ các quy định của Pháp luật, đảm bảo tuân thủ đúng theo Điều lệ hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đã họp và xem xét, tự đánh giá hoàn thành công việc của các thành viên như sau:

a. Ông Hồ Sỹ Quý – Trưởng Ban

Hoàn thành nhiệm vụ được phân công, cụ thể:

- Phụ trách chung toàn bộ các hoạt động kiểm tra, giám sát và các chức năng khác theo quy định của Pháp luật.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tháng.

- Chủ trì các cuộc họp của Ban kiểm soát.

- Chủ trì công tác lập kế hoạch, triển khai công việc của Ban kiểm soát.

- Chủ trì công tác xây dựng, soạn thảo các văn bản pháp lý liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, các nghị quyết của HĐQT năm 2021.

- Kiểm tra giám sát công tác tuân thủ theo các quy định của Pháp luật hiện hành.

- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

- Thẩm định, soát xét Báo cáo tài chính quý/năm.

- Xem xét, theo dõi tính minh bạch của quá trình công bố thông tin.

- Phân công và kiểm tra tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Thành viên làm việc tại Ban kiểm soát.

- Tham gia, giám sát công tác đấu thầu các dự án xây dựng, lắp đặt của Công ty.

- Theo dõi, giám sát tình hình tài chính của Công ty, các đơn vị thành viên hàng tháng.

b. Bà Nguyễn Thị Bích – Thành viên

Hoàn thành các nhiệm vụ:

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, các nghị quyết của HĐQT trong năm 2021.

- Kiểm tra giám sát công tác tuân thủ theo các quy định của Pháp luật hiện hành.

- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

- Thẩm định, soát xét Báo cáo tài chính quý/năm.

- Xem xét, theo dõi tính minh bạch của quá trình công bố thông tin.

- Theo dõi, giám sát tình hình tài chính của Công ty, các đơn vị thành viên (khối sản xuất thức ăn chăn nuôi) hàng tháng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban.

c. Ông Nguyễn Thanh Hà – Thành viên

Hoàn thành các nhiệm vụ:

- Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, các nghị quyết của HĐQT năm 2021.

- Kiểm tra giám sát công tác tuân thủ theo các quy định của Pháp luật hiện hành.

- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

- Thẩm định, soát xét Báo cáo tài chính quý.

- Xem xét, theo dõi tính minh bạch của quá trình công bố thông tin.

- Tham gia, giám sát công tác đấu thầu các dự án xây dựng, lắp đặt của Công ty.

- Theo dõi, giám sát tình hình tài chính của Công ty, các đơn vị thành viên khối chăn nuôi hàng tháng.

- Thư ký các cuộc họp, theo dõi công văn tài liệu, thực hiện công tác hành chính trong Ban.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban.

4. Thu nhập của thành viên Ban kiểm soát năm 2021: Các thành viên Ban kiểm soát được thanh toán thù lao và thu nhập theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của công ty.

VII. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH:

- Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

- Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra của Công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị thành viên Công ty.

VIII. KẾ HOẠCH NĂM 2022

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm soát theo chức năng nhiệm vụ Pháp luật quy định theo luật và Điều lệ của công ty.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát định kỳ theo Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và quyền lợi của người lao động.

- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn, nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

- Thường xuyên phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của Ban kiểm soát. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Đại hội.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
M.S.D.N 2300105790 C.T.C.P
TP. BẮC NINH - T. BẮC NINH

HỒ SỸ QUÝ

Nơi nhận:
- Cổ đông công ty;
- HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS.

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 01/TTr-HĐQT	*Bắc Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2022*

TỜ TRÌNH
của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam,

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua các nội dung sau:

1. Nội dung số 1: Thông qua các Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	10.862.554.292.155	9.585.581.538.063
2	Tổng nguồn vốn *Trong đó: Vốn chủ sở hữu*	Đồng	10.862.554.292.155 *4.685.923.120.134*	9.585.581.538.063 *4.641.195.109.722*
3	Doanh thu thuần	Đồng	10.812.794.593.141	8.739.707.578.419
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	979.684.614.453	1.469.851.557.447
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	829.557.934.446	1.384.382.291.476
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	7.199	

Các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã được công bố đầy đủ trên cổng thông tin điện tử của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và website công ty www.dabaco.com.vn từ ngày 11/03/2022.

2. Nội dung số 2: Về cổ tức năm 2021:

HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả cổ tức năm 2021 tỉ lệ 25% (trong đó 20% bằng tiền và 5% bằng cổ phiếu), chi tiết như sau:

2.1. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Đại hội đã thông qua mức cổ tức năm 2021 dự kiến là 30% (trong đó 20% bằng tiền và 10% bằng cổ phiếu).

Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng quản trị đã thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền tỉ lệ 20%:

+ Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: Ngày 30/9/2021

+ Ngày thanh toán: Ngày 23/11/2021

+ Tổng số tiền đã thanh toán là: 230.478.860.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tỷ, bốn trăm bảy mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

2.2. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 18/02/2022, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/02/2022, tỷ lệ 1:1, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 06/04/2022.

2.3. Căn cứ tình hình thực tế và kết quả SXKD của công ty năm 2021, Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021, như sau:

- Tỷ lệ: 5% trên Vốn điều lệ.

- Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

- Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị: quyết định thời gian chi trả cổ tức; xây dựng và thông qua phương án phát hành chi tiết chia cổ tức, bao gồm cả phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có); sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án, hồ sơ, tài liệu phát hành khi cần thiết theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác; thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần mới phát hành; thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ tương ứng trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ công ty và thực hiện tất cả các công việc cần thiết khác liên quan để đảm bảo đợt phát hành được thành công. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một hoặc toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên.

<u>3. Nội dung số 3</u>: Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

- Tổng lợi nhuận thực hiện phân phối là: 826.653.331.041 đồng (Bằng chữ: Tám trăm hai mươi sáu tỷ, sáu trăm năm mươi ba triệu, ba trăm ba mươi mốt nghìn, không trăm bốn mươi mốt đồng), trong đó:

✓ Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền (tỷ lệ 20%)	230.478.860.000 đồng
✓ Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu (tỷ lệ 5%) (*)	115.239.430.000 đồng
✓ Chi thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2021:	6.029.000.000 đồng
✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ:	474.906.041.041 đồng
Trong đó:	
• *Trích Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (10%)*	*47.490.604.000 đồng*
Trong đó:	
+ Quỹ khen thưởng:	*23.745.302.000 đồng*
+ Quỹ phúc lợi:	*23.745.302.000 đồng*
• *Trích quỹ đầu tư phát triển*	*427.415.437.041 đồng*

(*) Số tiền chênh lệch do thực hiện nguyên tắc làm tròn xuống đối với cổ phiếu lẻ trong phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 sẽ được chuyển vào quỹ đầu tư phát triển.

<u>4. Nội dung số 4</u>: Về cổ tức dự kiến năm 2022:

HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2022 dự kiến là 15% bằng cổ phiếu.

<u>5. Nội dung số 5</u>: Về phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi:

HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi, như sau:

1. Tên trái phiếu	:	Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
2. Loại trái phiếu	:	Trái phiếu không chuyển đổi, có tài sản bảo đảm.
3. Mệnh giá một trái phiếu	:	100.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng).
4. Hình thức trái phiếu	:	Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ
5. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	:	Việt Nam đồng (VND)
6. Tổng giá trị trái phiếu phát hành dự kiến	:	Tối đa 300.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng).*
7. Tổng số lượng trái phiếu phát hành dự kiến	:	Tối đa 3.000 trái phiếu (*Bằng chữ: Ba nghìn trái phiếu*).
8. Giá phát hành	:	100.000.000 đồng/ trái phiếu (bằng 100% mệnh giá).
9. Lãi suất, kỳ tính lãi, lãi phạt, thanh toán gốc và lãi, biện pháp bảo đảm trái phiếu	:	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định.
10. Đối tượng phát hành	:	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước được phép mua trái phiếu phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam
11. Hình thức phát hành	:	Phát hành riêng lẻ
12. Mục đích phát hành	:	Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty, thực hiện các chương trình đầu tư theo chiến lược của công ty.
13. Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	:	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu được lấy từ các nguồn thu hợp pháp của Công ty.
14. Ủy quyền	:	Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung sau: - Lựa chọn phương thức phát hành; thời điểm chào bán thích hợp; - Thực hiện việc phát hành và quyết định, thực hiện thủ tục phát hành theo phương án được thông qua; - Lựa chọn nhà đầu tư để chào bán Trái phiếu, và số lượng Trái phiếu chào bán cho mỗi nhà đầu tư; - Quyết định khối lượng trái phiếu phát hành, kỳ hạn của Trái phiếu và lãi suất Trái phiếu của từng đợt phát hành, cũng như số đợt phát hành Trái phiếu; - Quyết định tài sản bảo đảm khác của Trái Phiếu và phê duyệt các hồ sơ liên quan đến tài sản bảo đảm của Trái Phiếu cho phù hợp với biện pháp bảo đảm Trái Phiếu; - Thông qua phương án phát hành chi tiết; bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án, hồ sơ, tài liệu phát

		hành, và/hoặc sửa đổi phương án phát hành khi cần thiết (bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của các cơ quan chức năng khác) để đảm bảo đợt phát hành được thành công; - Quyết định phương án sử dụng vốn và triển khai, sử dụng vốn thu được từ việc phát hành Trái Phiếu theo phương án phát hành, sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty; - Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan tới việc phát hành trái phiếu; - Trong phạm vi ủy quyền nêu trên, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một hoặc toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Nội dung số 6: Về thù lao năm 2022:

HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua tổng số tiền thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2022 không vượt quá 1,5% tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2022.

Uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên.

7. Nội dung số 7: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty:

Để đảm bảo phù hợp với các qui định của Luật doanh nghiệp 2020 và thực tế hoạt động của công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (*Theo phụ lục đính kèm*). Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cập nhật các điều khoản sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ. Bản Điều lệ sửa đổi nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên vào ngày 29/4/2022 sẽ có hiệu lực từ ngày 29/4/2022 và thay thế bản Điều lệ hiện hành.

8. Nội dung số 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty:

Để đảm bảo phù hợp với các qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty sửa đổi, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (*Theo phụ lục đính kèm*). Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cập nhật các điều khoản sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế. Bản Quy chế sửa đổi nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên vào ngày 29/4/2022 sẽ có hiệu lực từ ngày 29/4/2022 và thay thế bản Quy chế hiện hành.

9. Nội dung số 9: Thông qua việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:

Để đảm bảo phù hợp với các qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty sửa đổi, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi một số điều của Quy chế hoạt động của HĐQT (*Theo phụ lục đính kèm*). Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cập nhật các điều khoản sửa đổi và ban hành Quy chế. Bản Quy chế sửa đổi nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên vào ngày 29/4/2022 sẽ có hiệu lực từ ngày 29/4/2022 và thay thế bản Quy chế hiện hành.

<u>10. Nội dung số 10</u>: Thông qua việc bãi bỏ, sửa đổi một số ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Để phù hợp với các qui định của pháp luật, định hướng hoạt động và nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc bãi bỏ một số ngành nghề kinh doanh công ty không còn hoạt động và nhà đầu tư nước ngoài hạn chế/không được tiếp cận; đồng thời sửa đổi chi tiết một số ngành nghề để đảm bảo sự tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài *(Theo phụ lục đính kèm).*

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo qui định của pháp luật.

Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc đăng ký sửa đổi ngành nghề kinh doanh chi tiết theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc yêu cầu của pháp luật mà không cần thông qua từ ĐHĐCĐ, bao gồm cả những ngành nghề mà nhà đầu tư nước ngoài hạn chế/không được tiếp cận nhưng chưa được đề cập đến trong bản Phụ lục đính kèm này nhằm mục đích đảm bảo sự tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài, nâng tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty; thực hiện cập nhật nội dung sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty về lĩnh vực kinh doanh.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

<u>Nơi nhận:</u>
- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Nguyễn Như So

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM **BAN KIỂM SOÁT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 01/TTr-BKS	*Bắc Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2022*

TỜ TRÌNH

của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;

- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam,

- Căn cứ Quy chế quản trị công ty,

Để đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty, gồm:

- Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y);
- Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); và,
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:
- Cổ đông công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT, BKS.

TM.BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Hồ Sỹ Quý

PHỤ LỤC

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Lưu ý: Phụ lục chỉ gạch dưới những nội dung mà Điều lệ hiện hành và Điều lệ sửa đổi, bổ sung có ít khác biệt để Quý cổ đông dễ theo dõi. Đối với những nội dung có quá nhiều khác biệt, Phụ lục sẽ không gạch dưới)

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	**Sửa tên Điều 5; bỏ khoản 5, khoản 7 Điều 5**	**Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần**	
		Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp sẽ được nêu tại phụ lục đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này. 7. Hội đồng quản trị có quyền quyết định giá chào bán cổ phần theo quy định tại Điều 25.3.h. Giá chào bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây: a. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập; b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở Công ty; c. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của số cổ đông đại diện cho ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; d. Các trường hợp khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.	**Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần** - Sửa lại tên Điều - Bỏ Khoản 5 và Khoản 7 - Sắp xếp lại thứ tự các khoản mục còn lại	Sửa đổi cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty
2	Nghĩa vụ của cổ đông	**Sửa điểm đ, khoản 7 Điều 12**	**Điểm đ, khoản 7 Điều 12**	
		đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.	đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty
3	Ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ	**Sửa khoản 2, khoản 3 Điều 15**	**Khoản 2, khoản 3 Điều 15**	
		2. Việc uỷ quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này	2. Việc uỷ quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 144

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền và phải có chữ ký theo quy định sau đây: a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được uỷ quyền dự họp; b. Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp; c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp. Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản uỷ quyền trước khi vào phòng họp. 3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người uỷ quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với thư uỷ quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của thư uỷ quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty). Phiếu biểu quyết của người được uỷ quyền dự họp trong phạm vi được uỷ quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:.....	lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản uỷ quyền khi đăng ký dự họp. 3. Phiếu biểu quyết của người được uỷ quyền dự họp trong phạm vi được uỷ quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:.....	Luật doanh nghiệp
4	Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	**Sửa khoản 3 Điều 17**	**Khoản 3 Điều 17**	
		3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi công ty đóng trụ sở chính (trường hợp	3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc, cụ thể như sau: a) Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp (nếu có).	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 143 Luật doanh nghiệp và thực tế hoạt động của công ty

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		công ty xét thấy cần thiết). Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại khoản 3 điều này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và công ty phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.	b) Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông (bao gồm việc gửi bằng một hoặc nhiều hình thức như: thư điện tử, tin nhắn, thư qua đường bưu điện hoặc các phương thức phù hợp khác theo quy định của công ty) và đăng trên trang thông tin điện tử của công ty. c) Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu: Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; Phiếu biểu quyết. d) Việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại Điều này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu. e) Thông báo mời họp và các tài liệu gửi kèm theo sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.	
5	Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	**Bổ sung khoản 13, Điều 19**	**Khoản 13, Điều 19**	
			Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Luật doanh nghiệp và văn bản quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	Bổ sung cho phù hợp với quy định tại Điều 144 Luật doanh nghiệp, khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP
6	Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	**Sửa khoản 1,2 Điều 20**	**Khoản 1,2 Điều 20**	
		1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:……	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:……..	Bổ sung cho phù hợp với quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	
7	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	**Sửa đổi Khoản 1, Khoản 4 Điều 21**	**Khoản 1, Khoản 4 Điều 21**	
		1..... 4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:	1. Bổ sung thêm nội dung của khoản 1 như sau: Hội đồng quản trị có quyền quyết định việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có thể thực hiện thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác. Trong trường hợp đó, việc lấy ý kiến bằng văn bản sẽ thực hiện theo Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành. 4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định sau đây: d) Biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác như quy định tại khoản 13 Điều 19 Điều lệ.	Sửa cho phù hợp với quy định tại Điều 144 Luật doanh nghiệp 2020, khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP.
8	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	**Sửa Khoản 1,3,5,8 Điều 24**	**Khoản 1,3,5,8 Điều 24**	
		1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. 3. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. 3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị	Sửa cho phù hợp với quy định tại Điều 154 Luật doanh nghiệp 2020, Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		5. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị như sau: a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên. 8. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật. 5. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. b. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: - Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; - Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; - Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên. 8. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.	
9	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	**Sửa Điểm h Khoản 2 Điều 25:**	**Điểm h Khoản 2 Điều 25:**	
		h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Sửa cho phù hợp với quy định tại Điều 153 Luật doanh nghiệp 2020
10	Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	**Sửa khoản 1 Điều 26.**	**Khoản 1 Điều 26.**	
		1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và (các) Phó Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng	1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và (các) Phó Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Điều 156 Luật

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc công ty.	chức danh Tổng Giám đốc công ty.	doanh nghiệp 2020
11	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	**Sửa Điều 27.**	**Điều 27.**	
			1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị. 2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường. 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị; b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác; c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị; d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định. 4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. 5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị. 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Điều 157, Điều 158 Luật doanh nghiệp 2020 và thực tế hoạt động của công ty và cập nhật điều khoản

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty. 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết. 8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp. 9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử; đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác. 10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm	

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp. 11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. 12. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ toạ cuộc họp hiện diện. Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này. 13. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị có thể thay thế bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Chủ tịch Hội đồng quản trị lập Biên bản kiểm phiếu dựa trên kết quả biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị và ban hành nghị quyết	

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			Hội đồng quản trị dựa trên các nội dung đã được thông qua. Số lượng tham gia biểu quyết không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp Hội đồng quản trị. Nghị quyết loại này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên. 14. Biên bản họp Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được lập Biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tại trụ sở công ty. Biên bản họp lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định của Luật doanh nghiệp. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung thì nội dung trong Biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải có chữ ký của Chủ tọa và người ghi biên bản. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. 15. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. 16. Hội đồng quản trị công ty có thể thành lập các tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị, bao gồm tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng và các tiểu ban khác. Hội đồng quản trị cần bổ nhiệm 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm trưởng ban các tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng. Trường hợp công ty không thành lập các tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng thì Hội đồng quản trị có thể phân công thành viên độc lập Hội đồng quản trị trợ giúp Hội đồng quản trị trong các hoạt động nhân sự, lương thưởng. Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập tiểu ban, trách nhiệm của từng tiểu ban, trách nhiệm của	

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			thành viên của tiểu ban hoặc trách nhiệm của thành viên độc lập được cử phụ trách về nhân sự, lương thưởng.	
12	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	**Sửa Khoản 3, Khoản 5 Điều 32:**	**Khoản 3, Khoản 5 Điều 32:**	
		3. Quyền hạn và nhiệm vụ. Tổng Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau: a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua; b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất; c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý; d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ; e. Vào ngày 30 tháng 11 hàng năm, Tổng Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm. f. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua; g. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty; h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng	3. Tổng Giám đốc có quyền và nghĩa vụ sau: a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty; d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty; e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; f) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc; g) Tuyển dụng lao động; h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh; i) Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý; j) Vào ngày 30 tháng 11 hàng năm, Tổng Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm. k) Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý	Sửa cho phù hợp với quy định tại Điều 162 Luật doanh nghiệp 2020 và thực tế hoạt động của công ty

STT	Tên điều khoản	Điều lệ hiện hành	Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty. i. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc và pháp luật. 5. Bãi nhiệm. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng Giám đốc khi có từ hai phần ba thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng Giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc mới thay thế. Tổng Giám đốc bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.	của Công ty; l) Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty. m) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. 5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.	
13	Thành viên Ban kiểm soát	**Sửa khoản 3 Điều 33**	**Khoản 3 Điều 33**	
		3. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	3. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Điều 168 Luật doanh nghiệp 2020

PHỤ LỤC

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Lưu ý: Phụ lục chỉ gạch dưới những nội dung mà Quy chế hiện hành và Quy chế sửa đổi, bổ sung có ít khác biệt để Quý cổ đông dễ theo dõi. Đối với những nội dung có quá nhiều khác biệt, Phụ lục sẽ không gạch dưới)

STT	Tên điều khoản	Quy chế hiện hành	Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ	**Điều 6: Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ** **Sửa tên Điều 6; bổ sung khoản 1, 2, 4; sửa khoản 6.1, 6.5, bỏ 6.3, 6.4**	**Điều 6: <u>Quyền, nghĩa vụ của ĐHĐCĐ</u> và trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ** Sửa tên Điều; bổ sung khoản 1, 2, 4; sửa khoản 6.1, 6.5, bỏ 6.3, 6.4; Sắp xếp lại thứ tự các khoản mục	
		1. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông: Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty và quy định của pháp luật chứng khoán áp dụng cho các công ty đại chúng và niêm yết. 2. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông: Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ công ty. <u>4. Cách thức biểu quyết, kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu</u> 6. Lập Biên bản họp ĐHĐCĐ 6.1. <u>Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được ghi biên bản. Biên bản được lập bằng tiếng Việt</u> và có các nội dung chủ yếu sau đây:	<u>1. Quyền và nghĩa vụ của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 14 Điều lệ công ty.</u> 2. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông; <u>Thẩm quyền triệu tập ĐHĐCĐ;</u> Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông: 2.1. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty và quy định của pháp luật chứng khoán áp dụng cho các công ty đại chúng và niêm yết. <u>2.2. Thẩm quyền triệu tập ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 13 Điều lệ công ty</u> 2.3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ công ty. <u>4. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ; hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ</u> và cách thức biểu quyết, kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu: <u>4.1. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 18 Điều lệ công ty;</u> <u>4.2. ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</u> 4.3. Cách thức biểu quyết, kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu:..... 6. Lập Biên bản họp ĐHĐCĐ 6.1. <u>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài</u> và có các nội dung chủ yếu sau đây:.....	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty và phù hợp với Điều lệ công ty. Sắp xếp lại thứ tự các khoản mục còn lại

STT	Tên điều khoản	Quy chế hiện hành	Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký. 6.3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. 6.4. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười ngày kể từ khi gửi biên bản. 6.5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.	i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. 6.3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài (nếu có) đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng. 6.4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	
2	Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	**Sửa đổi Khoản 1,2,4 Điều 7:**	**Khoản 1,2,4 Điều 7:**	
		1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật doanh nghiệp. 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. <u>Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này.</u>	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. <u>Hội đồng quản trị có quyền quyết định việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có thể thực hiện thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác. Trong trường hợp đó, việc lấy ý kiến bằng văn bản sẽ thực hiện theo Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành.</u> 2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. <u>Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ</u>.	Sửa cho phù hợp với quy định tại Điều 144 Luật doanh nghiệp 2020, khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP.

STT	Tên điều khoản	Quy chế hiện hành	Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
		4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:	4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định sau đây: d) Biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác như quy định tại khoản 13 Điều 19 Điều lệ.	
3	ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến	**Bổ sung Điều: ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến**	**Điều 14: ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến**	
			1. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT có thể quyết định hình thức họp ĐHĐCĐ trực tuyến. ĐHĐCĐ trực tuyến sẽ áp dụng các biện pháp công nghệ hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức điện tử khác. 2. Trình tự, thủ tục họp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tuyến được thực hiện theo Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử do HĐQT ban hành.	Bổ sung theo quy định tại Khoản 3 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
4	ĐHĐCĐ họp kết hợp hình thức hội nghị trực tiếp và trực tuyến	**Bổ sung Điều: ĐHĐCĐ họp kết hợp hình thức hội nghị trực tiếp và trực tuyến**	**Điều 15: ĐHĐCĐ họp kết hợp hình thức hội nghị trực tiếp và trực tuyến**	
			1. Căn cứ theo tình hình thực tế, HĐQT cũng có thể quyết định triệu tập đại hội theo hình thức ĐHĐCĐ kết hợp tổ chức trực tiếp và trực tuyến theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này. 2. HĐQT ban hành Quy chế tổ chức họp này dựa trên các quy định về triệu tập, lập danh sách cổ đông, gửi thư mời họp và các tài liệu kèm theo, điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ trực tuyến, bỏ phiếu, kiểm phiếu và các thủ tục khác tại Điều lệ, Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.	Bổ sung theo quy định tại Khoản 3 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
5	Thành phần HĐQT	**Sửa đổi khoản 1 Điều 15.**	**Khoản 1 Điều 17** (cập nhật thay đổi số điều do bổ sung điều mới)	
		1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của công ty ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của công ty ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị không	Sửa cho phù hợp với quy định tại Điều 154 Luật doanh nghiệp

STT	Tên điều khoản	Quy chế hiện hành	Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	
6	Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị	**Sửa Điều 21. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị**	**Điều 23. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị** (cập nhật thay đổi số điều do bổ sung điều mới)	
			1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị. 2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường. 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị; b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác; c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị; d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định. 4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. 5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị. 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng	Sửa cho phù hợp với quy định tại Điều 157, Điều 158 Luật doanh nghiệp

STT	Tên điều khoản	Quy chế hiện hành	Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty. 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết. 8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp. 9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử; đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác. 10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự	

STT	Tên điều khoản	Quy chế hiện hành	Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			chứng kiến của tất cả những người dự họp. 11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. 12. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đông nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ toạ cuộc họp hiện diện. Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này. 13. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị có thể thay thế bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Chủ tịch Hội đồng quản trị lập Biên bản kiểm phiếu dựa trên kết quả biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị và ban hành nghị quyết Hội đồng quản trị dựa trên các nội dung đã được thông qua. Số lượng tham gia biểu quyết không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp Hội đồng quản trị. Nghị quyết loại	

STT	Tên điều khoản	Quy chế hiện hành	Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
			này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên. 14. Biên bản họp Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được lập Biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tại trụ sở công ty. Biên bản họp lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có đầy đủ nội dung chủ yếu theo quy định của Luật doanh nghiệp. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung thì nội dung trong Biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải có chữ ký của Chủ tọa và người ghi biên bản. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. 15. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.	
7	Các trường hợp từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm cán bộ quản lý	**Sửa khoản 1 Điều 27**	**Khoản 1 Điều 29** (cập nhật thay đổi số điều do bổ sung điều mới)	
		1. HĐQT có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc khi hai phần ba (2/3) thành viên HĐQT dự họp có quyền biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.	1. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.	Sửa đổi cho phù hợp với Điều lệ công ty
8	Cập nhật thay đổi số điều khoản trong Quy chế do bổ sung thêm 2 Điều mới.			

PHỤ LỤC

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Lưu ý: Phụ lục chỉ gạch dưới những nội dung mà Quy chế hiện hành và Quy chế sửa đổi, bổ sung có ít khác biệt để Quý cổ đông dễ theo dõi. Đối với những nội dung có quá nhiều khác biệt, Phụ lục sẽ không gạch dưới)

STT	Tên điều khoản	Quy chế hiện hành	Quy chế được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	**Sửa điểm h, khoản 2 Điều 11**	**Điểm h, khoản 2 Điều 11**	
		h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	Sửa đổi cho phù hợp với Điều 153 Luật doanh nghiệp 2020

PHỤ LỤC
NỘI DUNG SỬA ĐỔI MỘT SỐ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc bãi bỏ, sửa đổi một số ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam, như sau:

1. Bãi bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Tên ngành, nghề	Mã ngành
01	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
02	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Đại lý và kinh doanh xăng, dầu	4661
03	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
04	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
05	Khai thác thủy sản biển	0311
06	Khai thác thủy sản nội địa	0312
07	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
08	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
09	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Ngành nghề hiện tại	Ngành nghề sửa đổi chi tiết	Mã ngành
01	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác, bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy cầm, nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa).	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: bán buôn ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy cầm, nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) (trừ các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	4620
02	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch. Chi tiết: sản xuất, chế biến, kinh doanh nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm, thủy sản.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch. Chi tiết: sản xuất, chế biến, kinh doanh nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm, thủy sản (trừ các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	0163
03	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị máy móc, phương tiện vận tải, hàng nông sản và thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng, nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị máy móc, phương tiện vận tải, hàng nông sản và thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng, nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y (trừ các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	4690

04	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: trừ bán buôn các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	4649
05	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc thú y, thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp, bán buôn hóa chất phục vụ sản xuất nông, công nghiệp, kinh doanh bao bì PP, PE, composite và các loại hóa chất, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ cho ngành nhựa, ngành in.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp, bán buôn hóa chất phục vụ sản xuất nông, công nghiệp, kinh doanh bao bì PP, PE, composite và các loại hóa chất, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ cho ngành nhựa, ngành in (trừ bán buôn các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	4669
06	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh vật tư trang thiết bị y tế	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh vật tư trang thiết bị y tế (trừ các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	4659
07	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: trừ bán buôn các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật.	4663
08	Bán buôn thực phẩm	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: trừ bán buôn các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật.	4632
09	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Siêu thị, trung tâm thương mại	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Siêu thị, trung tâm thương mại (trừ bán lẻ các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	4719
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	8299

11	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh thuốc do công ty sản xuất	4772
12	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Ngoại trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng.	6810
13	Chuẩn bị mặt bằng	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Ngoại trừ dịch vụ nổ mìn	4312
14	Thu gom rác thải độc hại	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Không bao gồm dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình.	3812
15	Xây dựng công trình điện	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Ngoại trừ hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại.	4221
16	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, các công trình điện và trạm điện đến 35KV, đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp vừa và nhỏ.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, các công trình điện và trạm điện đến 35KV, đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp vừa và nhỏ (Ngoại trừ hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	4229
17	Hoạt động thú y Chi tiết: chuẩn đoán bệnh động vật đưa ra phác đồ điều trị, dịch vụ kiểm tra, khám chữa bệnh động vật, tiêm chủng, dịch vụ thú y lưu động	Hoạt động thú y Chi tiết: chẩn đoán bệnh động vật đưa ra phác đồ điều trị, dịch vụ kiểm tra, khám chữa bệnh động vật, tiêm chủng, dịch vụ thú y lưu động (chỉ phục vụ hoạt động của công ty, không cung cấp dịch vụ thú y)	7500
18	Quảng cáo	Quảng cáo Chi tiết: Không quảng cáo thuốc lá	7310
19	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Không bao gồm các thiết bị liên quan đến dầu khí như: các thiết bị khai thác mỏ và thiết bị dàn khoan, các thiết bị viễn thông, truyền hình và truyền thanh thương mại.	7730

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

PHIẾU BIỂU QUYẾT

STT

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG: .....

..... PHIẾU

Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 29/4/2022

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM -----o0o-----	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -----o0o-----
Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	*Bắc Ninh, ngày 29 tháng 4 năm 2022*

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày 29/4/2022,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2021 theo như nội dung Báo cáo đính kèm.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021 theo như nội dung Báo cáo đính kèm.

Điều 3. Thông qua các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	10.862.554.292.155	9.585.581.538.063
2	Tổng nguồn vốn *Trong đó: Vốn chủ sở hữu*	Đồng	10.862.554.292.155 *4.685.923.120.134*	9.585.581.538.063 *4.641.195.109.722*
3	Doanh thu thuần	Đồng	10.812.794.593.141	8.739.707.578.419
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	979.684.614.453	1.469.851.557.447
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	829.557.934.446	1.384.382.291.476
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	7.199	

Các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã được công bố đầy đủ trên cổng thông tin điện tử của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và website công ty www.dabaco.com.vn từ ngày 11/03/2022.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch đầu tư theo như Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Điều 6. Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2021 theo như tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 7. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2022 theo Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 8. Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi theo Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 9. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty, bao gồm: Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Điều 10. Thông qua mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022 theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 11. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 12. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 13. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 14. Thông qua việc bãi bỏ, sửa đổi một số ngành nghề kinh doanh của công ty theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 15. Triển khai thực hiện Nghị quyết:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2022.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ công ty. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2023./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT - CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:
- Như Điều 15;
- UBCKNN (CBTT);
- Sở GDCK TP.HCM (CBTT);
- TTLKCKVN (VSD);
- Cổ đông công ty (thông qua website);
- Lưu: VP.HĐQT.

Nguyễn Như So